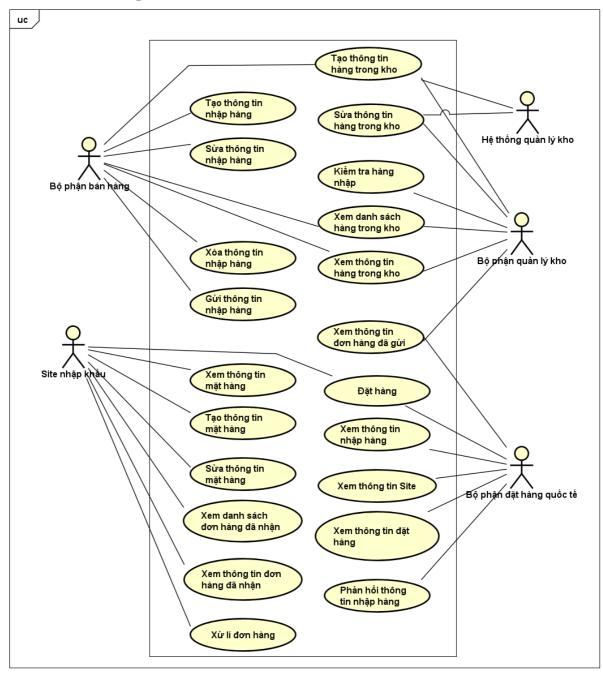
1. Use case diagram



2. Đặc tả Use case "Tạo thông tin mặt hàng"

Mã Use case	UC001			Tên Use case	Tạo mặt hàng			
Tác nhân	Site nhập khẩu							
Tiền điều kiện	Không							
Luồng sự kiện chính (Thành công)	STT	Thực hiện bởi Hành động						
	1.	Site nhập khẩu	ch	ọn chức năng Tạo mặt hàng				
	2.	Hệ thống	hi	hiển thị giao diện tạo mặt hàng				
	3.	Site nhập khẩu	nh	nhập thông tin mặt hàng (mô tả phía dưới *)				
	4.	Site nhập khẩu	ch	ọn hoàn tất tạo mặt hàng				
	5.	Hệ thống	trı	ểm tra xem Site nhập khẩu đã ường bắt buộc hay chưa, điền ông				
	6.	Hệ thống		kiểm tra xem mặt hàng đã tồn tại trong hệ thống hay chưa, nếu chưa thì tạo thành công				
	7.	Hệ thống	gọ	i use case "" kèm email của k	nách đăng nhập			
Luồng sự kiện thay thế								
	STT	Thực hiện bởi		Hành độr	ng			
	6a.	Hệ thống	tl	nông báo lỗi: Cần nhập giá trị	hợp lệ			
	7a.	Hệ thống	tl	nông báo lỗi: Mặt hàng này đ	ã tồn tại			
Hậu điều kiện	Không							

* Dữ liệu đầu vào của trường tạo mặt hàng gồm các trường dữ liệu sau:

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
3.	Mã hàng		Có		QA14138
4.	Số lượng		Có		1000
3.	Đơn vị		Có		100
4.	Giá		Không		1000\$
4.	Mô tả		Không		"hàng từ TQ"

2. Sơ đồ Activity Diagram

Dưới đây là luồng hoạt động của Use case "Tạo thông tin mặt hàng" Tác nhân: Site nhập khẩu

